



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.# _____
VEWL.# _____
I-171: Y N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN THANH BA
Last Middle First

Current Address: 258^D DUONG ANH GIAC, KP17, P3, T.P. MY THO

Date of Birth: JUNE 30 - 1948 Place of Birth: VINH HUU - GO CONG

Previous Occupation (before 1975) CAPTAIN, X.O. BATTALION LEADER
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 04-30-75 To 10-26-1983
Years: 8 Months: 5 Days: 26

3. SPONSOR'S NAME: SON VO
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number

Relationship

SON VO

WIFE'S SON

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: SEPT 6 - 1989

•

[illegible]

ADDITIONAL INFORMATION :



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.# _____

VEWL.# _____

I-171: Y N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN THANH BA
Last Middle First

Current Address: 258^D DUONG ANH GIAC, KP17, P3, TP. MY THO

Date of Birth: JUNE 30 - 1948 Place of Birth: VINH HUU - GO CONG

Previous Occupation (before 1975) CAPTAIN, X O. BATTALION LEADER
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 04-30-75 To 10-26-1983
Years: 8 Months: 5 Days: 26

3. SPONSOR'S NAME: SON VO
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
<u>SON VO</u>	<u>WIFE'S SON</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: SEPT 6 - 1989

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : BA THANH. NGUYEN
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
DAO THI HUYNH	07-30-1941	WIFE

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

NAME (Ten Tu-nhan) : NGUYEN THANH BA
 Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH : 06 - 30 - 1948 VINH HUU, GO CONG
 (Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): ☒ Female (Nu): ☐

MARITAL STATUS Single (Doc than): ☐ Married (Co lap gia dinh): ☒
 (Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : 258^D DUONG ANH GIAC, KHU PHO 17
 (Dia chi tai Viet-Nam) PHUONG 3, THANH PHO MY THO

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) ☒ No (Khong) ☐
 If Yes (Neu co): From (Tu): 04-30-75 To (Den): 10-26-83

PLACE OF RE-EDUCATION: CAO LANH / YEN BAI / NAM HA / HAM TAN, THUAN HAI
 CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep): _____

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): _____

VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): CAPTAIN

VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): X.O. BATTALION LEADER
 Date (nam): BEFORE
APRIL 1975

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): ☐ IV Number (So ho so): _____
 No (Khong): ☒

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 01
 (Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 258^D DUONG ANH GIAC
K P. 17, P. 3, THANH PHO MY THO

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):
SON VO

U.S. CITIZEN (Quoc tich Hoa-Ky): Yes (co): ☐ No (Khong): ☒

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): STEP FATHER

NAME & SIGNATURE: SON VO gmo

ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
 (Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) _____

DATE: 09/06/1989
 Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : BA THANH NGUYEN
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
DAO THI HUYNH	07-30-1941	WIFE

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (Two Copies)
 MAU DON VE LY-LICH

NAME (Ten Tu-nhan) : NGUYEN THANH BA
 Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH : 06 - 30 - 1948 VINH HUU, GO CONG
 (Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): ✓ Female (Nu):

MARITAL STATUS Single (Doc than): Married (Co lap gia dinh): ✓
 (Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : 258^D DUONG ANH GIAC, KHU PHO 17
 (Dia chi tai Viet-Nam) PHUONG 3, THANH PHO MY THO

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) ✓ No (Khong)
 If Yes (Neu co): From (Tu): 04-30-75 To (Den): 10-26-83

PLACE OF RE-EDUCATION: CAO LANH / YEN BAI / NAM HA / HAM TAN, THUAN
 CAMP (Trai tu) HAI

PROFESSION (Nghe nghiep):

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My):

VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): CAPTAIN

VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): X.O. BATTALION LEADER
 Date (nam): BEFORE
APRIL 1975

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co):
 IV Number (So ho so):
 No (Khong): ✓

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 01
 (Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 258^D DUONG ANH GIAC
K.P. 17, P. 3, THANH PHO MY THO

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):
SON VO

U.S. CITIZEN (Quoc tich Hoa-Ky): Yes (co): No (Khong): ✓

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): STEP FATHER

NAME & SIGNATURE: SON VO Son Vo

ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
 (Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay)

DATE: 09/06/1989
 Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : BA THANH NGUYEN
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
DAO THI HUYNH	07-30-1941	WIFE

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

UVO



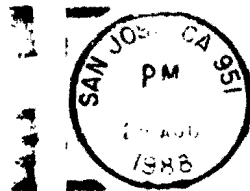
TO : FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL
PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435

ARLINGTON , VA 22205-0635

SEP 11 1989

FR: SON VO



TO: MRS. KHUC MINH THU

P.O. BOX 5435 ARLINGTON

V.A. 22205-0635

SEP 01 1988

QUESTIONNAIRE FOR EX POLITICAL PRISONER IN VIỆT NAM

I. BASIC INFORMATION OF APPLICANT IN VIỆT NAM

1. FULL NAME = NGUYỄN THANH BA'
2. DATE, PLACE OF BIRTH = 30-06-1948 VĨNH HUY, GÖC ÖNG
3. POSITION BEFORE APRIL 1975
 - RANK : CAPTAIN
 - FUNCTION : X.O. BATTALION LEADER.
 - MILITARY SERIAL NUMBER = 68/004021
4. MONTH, DATE, YEAR ARRESTED = 30-04-1975
5. MONTH, DATE, YEAR OUT OF CAMP = 26-10-1983
6. PHOTOCOPY OF RELEASE CERTIFICATE = VIỆT NAM POLICE
SECURITY KEEPS
7. PRESENT MAILING ADDRESS = 258^D ANH GIÁC. KP17 - P3 MYTHO CTY
TIÊN GIANG VIỆT NAM.
8. CURRENT ADDRESS : 258^D ANH GIÁC. KP17 - P3 MYTHO CTY
TIÊN GIANG, VIỆT NAM.

II LIST FULL NAME, DOB, BOB OF EX POLITICAL PRISONER

1. RELATIVES TO ACCOMPANY WITH EX POLITICAL PRISONER

NUMBER	FULL NAME	DATE OF BIRTH	PLACE OF BIRTH	RELATIONSHIP
1	HUỖNH THỊ ĐÀO	30-07-1941	THÀNH PHÖ MYTHO	WIFE

2. COMPLETE FAMILY LISTING (LIVING, DEAD)

- FATHER : NGUYỄN VĂN TÖNG (LIVING)
- MOTHER : TA THỊ CHÂN (LIVING)
- BROTHERS : - NGUYỄN THANH MẬU (LIVING)
- NGUYỄN THANH THÖA (LIVING)
- NGUYỄN THỊ BẠCH MẠI (LIVING)

III RELATIVES OUT SIDE VIỆT NAM.

1. IN THE USA = VÖ THANH SÖN (WIFE'S SON)

. ADDRESS:

2. IN THE OTHER COUNTRY: QUÁCH MỸ HẠNH (WIFE'S BROTHER)

. ADDRESS: 2451 AUCKLAND PL HALIFAX NS B3K 3A4 CANADA

IV. HAVE YOU SUBMITTED THE APPLICATION FOR YOUR FAMILY?

1. REMISSION UNTIL NOW : NONE

2. REPLY FROM BANGKOK ODB : NONE

3. THE ODP BANGKOK'S LOI : NONE

V. ANY COMMENT REMARK : NONE

VI. PLEASE LIST HERE ALL DOCUMENT ATTACHED TO THIS QUESTIONNAIRE

MYTHO CITY 22 - 06 - 1988

NGUYỄN THÀNH BA.



SƠ YẾU LÝ LỊCH

TÊN HỌ: NGUYỄN THANH BẢ

NGÀY, THÁNG, NĂM SANH: 30 - 06 - 1948

NƠI SANH: VINH HỦU - GỖ CÔNG

SỐ QUÂN: 68/004021

CẤP BỤC: ĐẠI VY

CHỨC VỤ: TIỂU ĐOÀN PHÓ

ĐƠN VỊ: TIỂU ĐOÀN 2 - TRUNG ĐOÀN 16 - SƯ ĐOÀN 9. BB.

ĐỊA CHỈ HIỆN TẠI: 258^D ANH GIÁC - KP17 - P3 - TP MỸ THO

TÊN HỌ CHA: NGUYỄN VĂN TÔNG (1926 - SỐNG)

MẸ: TÀ THỊ CHÂN (SINH 1930 - SỐNG)

VỢ: HUYỀN THỊ ĐÀO (1941 - SỐNG - 258^D ANH GIÁC
KP17 - P3 - TP MỸ THO.

QUÁ TRÌNH HOẠT ĐỘNG:

- 1955 - 1960: HỌC SINH TRƯỜNG TIỂU HỌC VINH LỢI GỖ CÔNG.

- 1961 - 1967: HỌC SINH TRUNG HỌC NGUYỄN ĐÌNH CHIỂU MỸ THO

- NHẬP NGŨ: 15 - 12 - 1968 KHÓA 2/69. TRỪ BÌ THU ĐỨC.

- ĐƠN VỊ PHỤC VỤ: TRUNG ĐOÀN 16 SƯ ĐOÀN 9 - BỘ BÌNH.

- KHEN THƯỞNG: 5 HUY CHƯỞNG: 1 QUÂN PHONG - 1 CHIẾN DỊCH - 3 ANH DŨNG.

- TRÌNH DIỆN HỌC TẬP CẢI TẠO: NGÀY 23 - 06 - 1975 - Ở CÁC TRẠI:
CÁC LÃNH - 7 BÊN BÀI - NAM HÃ - 230 C HÃM TÂN - THUẬN HẢI.

- ĐƯỢC THA RA KHỎI TRẠI NGÀY: 26 - 10 - 1983

- THỜI GIAN CẢI TẠO: 08 NĂM 4 THÁNG.

MỸ THO NGÀY 22 - 06 - 1988

NGUYỄN THANH BẢ

BỘ HỘI VỤ
CÔNG AN TIỀN GIANG

(777) CÔNG AN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

Số: 36/QĐ.XC

(Tiền Giang, ngày 15 tháng 4 năm 1985.

- Căn cứ sắc lệnh số 175/SĐ ngày 18 tháng 06 năm 1953 của Chủ tịch Nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa và Nghị định số 199/TTg ngày 18 tháng 08 năm 1953, Thông tư số 220/TTg ngày 14 tháng 04 năm 1978 của Hội Đồng Chính Phủ qui định công tác quản chế và xá cho cho các loại đối tượng.

- Căn cứ vào đề nghị của UBND và công an:
Thị trấn Mỹ Tho. ngày 15 tháng 4 năm 1985

- Xét thấy trong thời gian quản chế tại địa phương, f
đương sự đã ăn tâm, tin tưởng vào đường lối, chính sách của Đảng
và Nhà nước đã phân đấu cải tạo tốt có nhiều tiến bộ rõ rệt.

Nay công an Tỉnh Tiền Giang.

QUYẾT ĐỊNH

Điều I : Xá cho cho: . . NGUYỄN THẠNH B.

Quê quán:

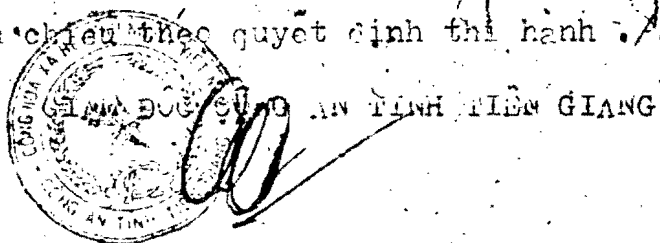
Trú quán:

Cấp bậc:

chức vụ:

Thời hạn quản chế tại địa phương là:
nay đã hết hạn quản chế.

Điều II: Ủy ban nhân dân, công an:
và đương sự có tên trên chiếu theo quyết định thi hành



Thiền

VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ
République du Viêt-Nam

BỘ TƯ-PHÁP
Département de la Justice

SỞ TƯ-PHÁP NAM-PHẦN
Service Judiciaire du Sud-Vietnam

PHÒNG LỤC-SỰ TOÀ

DINH TUONG

(GREFFE DU TRIBUNAL DE

BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH LẠNG THANH PHU (MYTHO)
(Extrait du registre des actes de naissance)

(NAM-PHẦN)
(Sud - Vietnam)

NĂM 1941
(Année)

SỐ HIỆU ...80-
(Acte N°)



Tên, họ đứa con nít (Nom et prénom de l'enfant)	HUYNH THI DAO
Nam, nữ (Sexe de l'enfant)	Quai
Sanh ngày nào (Date de naissance)	Le 30 Juillet 1941
Sanh tại chỗ nào (Lieu de naissance)	Làng Thanh phu
Tên họ cha (Nom et prénom du père)	HUYNH VAN CHO
Cha làm nghề gì (Sa profession)	Buôn bán
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Làng Thanh phu
Tên, họ mẹ (Nom et prénom de la mère)	QUACH THI HAI
Mẹ làm nghề gì (Sa profession)	Buôn bán
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Làng Thanh phu
Vợ chánh hay vợ thứ (Son rang de femme mariée)	Vợ chánh

Chúng tôi, NGUYEN DUC QUY THAM PHAN TUN
(Nous)

Trích y bản chánh,
(Pour extrait conforme),

Chánh-án Toà DINH TUONG
(Président du Tribunal)

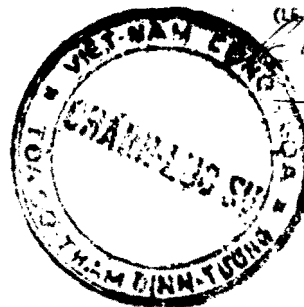
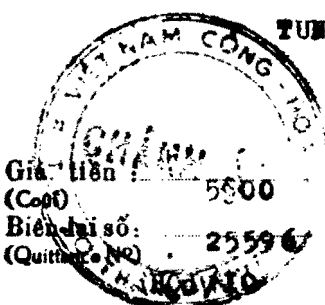
chứng cho hợp-pháp chữ ký tên của
(Certifions l'authenticité de la signature de)

Ông TRAN NGOC KHANH
(M.)

Chánh Lục-sự Toà-án sở tại.
(Greffier en chef dudit tribunal).

MYTHO, ngày 13/10/196 5

CHÁNH LỤC-SỰ,
(LE GREFFIER EN CHEF),



VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

BỘ TƯ-PhÁP

SỞ TƯ-PhÁP NAM-PHẦN

TOÀ GOCONG

TRÍCH-LỤC VĂN-KIỆN THẺ-VI HỘ-TỊCH LƯU-TRỮ TẠI PHÒNG LỤC-SỰ

Toà GOCONG

Một bản chánh giấy thẻ-vi khai sanh

(1) Ngày 14-6-1951

cấp cho Nguyễn-văn-Tòng

Giấy thẻ-vi khai sanh

do Ông Lê-bằng-Y

Chánh-Án Toà Hòa-Giải Gocong

cho Nguyễn-thành-Bá

XXXXXX, cấp ngày 14-6-1951

(1) Số: 290

XXXXXX

TRÍCH RA NHƯ SAU DÂY:

Những nhân chứng này, sau khi nghe đọc điều 16 của Nghị-Định ngày 17-11-1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-Phần Việt-Nam và điều 363 và kế tiếp Hình-Luật Canh-Cải sửa-dổi bởi Sắc-Lệnh ngày 31-12-1912 và sau khi tuyên-thệ, quả-quyết và biết chắc rằng:

NGUYỄN-THÀNH-BÁ, sanh ngày 30 tháng 6 dương lịch năm 1948 (30-6-1948) tại làng Vĩnh-Hựu Tỉnh Gò-Công và là con của Nguyễn-văn-Tòng và Tạ-thị-Chân./-

SAO Y BẢN CHÁNH



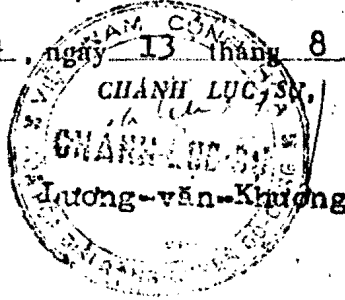
Lệ-phí 5000

(1) Lập lại số, ngày tháng và năm trên đây mỗi khi xin trích-lục.

B1. số 8195 NtN/6

TRÍCH-LỤC Y THEO BẢN CHÁNH

GOCONG, ngày 13 tháng 8 năm 19 68



ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu số HT12/P3

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Xã, Phường *phường 3*

Huyện, Quận *TP. Mỹ Tho*

Tỉnh, Thành phố *Kiên Giang*

QĐ số

Ngày

Số *39*

Quyển số *01*

GIẤY CÔNG NHẬN KẾT HÔN

BẢN SAO

CHỒNG

VỢ

Họ và tên

Nguyễn Thành Bả

Nguyễn Thị Gào

Bí danh

Sinh ngày tháng

một chín bốn tám

một chín bốn một

năm hay tuổi

1948

1941

Dân tộc

Khinh

Khinh

Quốc tịch

Việt Nam

Việt Nam

Nghề nghiệp

Giao vận

nội trợ

Nơi đăng ký

272 Mọc Lạc

195 Nam Mỹ Lộ

nhân khẩu

phường 3, TP. Mỹ Tho

Nghĩa, phường 4

thường trú

Kiên Giang

TP. Mỹ Tho, Kiên

Số giấy chứng minh nhân dân:

giang

hoặc hộ chiếu

Đăng ký ngày *11* tháng *11* năm *1985*

Người chồng ký

Người vợ ký

TM. U.B.N.D.

phường 3

Nguyễn Thành Bả

Nguyễn Thị Gào

phường 3

Nguyễn Thành Bả



phường 3

Kính thưa Bà Thi, San Jose 8/26/88.

Ông Nguyễn Thành Bã và Bà Huỳnh Thị Đào ở Mỹ Tho, V.N. nhờ tôi chuyển cho Bà giấy từ của 2 người để Bà làm bảo lãnh dùm.

Địa chỉ ở V.N là:

Nguyễn Thành Bã

258^D ANH GIÁC

Khu phố 17, phường 3

thành phố Mỹ Tho

Tỉnh Tiền Giang, V.N.

Bà muốn cần thêm chi tiết gì, thì viết thư cho tôi. Kính nhờ Bà giúp đỡ bảo lãnh giúp dùm cho chúng tôi. Thành thật cảm ơn Bà.

Địa chỉ của tôi là:

SON VO

Nhân tiện cho tôi xin số điện thoại của Bà. Rất mong thư Bà.

SonVo



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

Hội Đồng Quản Trị
Board of Directors

KHÚC MINH THO
NGUYỄN THỊ HẠNH
NGUYỄN QUỲNH GIAO
NGUYỄN VĂN GIỚI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIẾP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Ban Chấp Hành T.Ư.
Executive Board

KHÚC MINH THO
President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỚI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HẠNH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn
Advisory Committee

HIẾP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

DATE: JUL 24 1989

Orderly Departure Program
American Embassy, Box 58
APO San Francisco 96346-0001

Re: NGUYEN THANH BA

Date of Birth: 7/30/48

IV #: NEED IV # NEED LOI

Length of Time in Re-education Camp 8.yrs

Dear Sir/Madam:

Upon request from the family of the above referenced former re-education camp detainee in Vietnam, I am forwarding to you the enclosed document(s) to complete his record with your office. I trust that the document(s) will be sufficient.

Should you have any additional questions and/or concerns, please feel free to contact us at the above address.

Thank you very much for your kind attention and assistance in the processing of this applicant.

Sincerely yours,

(Mrs.) Khuc Minh Tho
President

Enclosures

NOTE: This applicant has been sponsored by VO THANH SON.
as shown in the attachments.

It is also requested that the Letter Of Introduction be sent to our Association at the address that appears above.

ODP CHECK FORM

Date: 4/10/89

To: MR. DANIEL SULLIVAN
RP/RAP/SEA (ODP)
Department of State
Washington, D.C. 20520

From: Families of Vietnamese Political Prisoners Association
P.O.BOX 5435 - Arlington, Virginia 22205-0635

Name: Nguyen Thanh Ba'

Date of Birth: June 30 - 1948

Address in VN 258 D Anh Giac pho' 17 phuong 3
My Tho - Ben Giang

Spouse Name: Huynh Thi Dao

Number of Accompanying Relatives: _____

Reeducation Time: 8 Years _____ Months _____ Days

IV # _____

VEWL # _____

I-171 : _____ Yes; _____ No. - EXIT PERMIT: _____ Yes ; _____ No.

Special List # _____

Sponsor: Vo Thanh Son

Remarks:
(From Mr. Sullivan)

Sincerely,

KHUC MINH THO

Tel. # 358-5154 (0) - 560-0058 (H)



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # _____

VEWL.# _____

I-171 : _____ Yes, _____ No

EXIT VISA: _____ Yes _____ No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN THANH BA
Last Middle First

Current Address 258^B Anh-Giac K17.P3 My Tho

Date of Birth 06-30-1948 Place of Birth Vinh-Huu-Gia Cong

Previous Occupation (before 1975) Captain
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 04-30-75 To 10-25-1983

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone

Relationship

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
HUYNH - THI' DAO	07-30-1949	wife

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :